

**Tiết 104 : LÒNG YÊU NƯỚC (Hướng dẫn đọc thêm)**

*I.Ê - ren – bua*

**A.PHẦN 1.**

**1. Các em hãy đọc kĩ văn bản “Lòng yêu nước” SGK trang 106-107 .**

**2. Tìm hiểu phần chú thích SGK và các em hãy trả lời các câu hỏi sau ( trả lời miệng).**

? *Nêu những nét chính về tác giả?*

? *Giải thích các từ trong sgk 107.*

? *Tác phẩm thuộc thể loại gì? Xuất xứ ? Được sáng tác trong hoàn cảnh nào?*

? *Hãy cho biết đại ý của văn bản?*

? *Em hãy cho biết bố cục của văn bản.*

**3. Soạn phần Đọc – hiểu văn bản trong sách giáo khoa ( trả lời câu hỏi bằng miệng).**

? *Đọc đoạn văn từ đầu đến lòng yêu tổ quốc và cho biết câu mở đầu và câu kết đoạn?*

? *Tìm hiểu trình tự lập luận của đoạn văn?*

? *Nhớ đến quê hương người dân Xô Viết ở mỗi vùng đều nhớ đến vẻ đẹp tiêu biểu của quê hương mình. Đó là những vẻ đẹp nào? Em hãy nhận xét về cách chọn lọc và miêu tả ở đoạn văn đó?*

? *Bài văn nêu lên chân lí phổ biến và sâu sắc về lòng yêu nước em hãy tìm trong bài bài những câu văn thâu tóm chân lí ấy và gạch chân trong sgk?*

? *Em khái quát những nét nghệ thuật đặc sắc văn bản?*

? *Em cảm nhận được những nội dung gì từ văn bản?*

**B.PHẦN 2.**

**( NỘI DUNG GHI BÀI ( YÊU CẦU HỌC SINH GHI VÀO TẬP BÀI HỌC).**

**Tiết 104 : LÒNG YÊU NƯỚC ( hướng dẫn đọc thêm)**

*I.Ê - ren – bua*

**I. Đọc - hiểu chú thích:**

**1. Tác giả:** I. Ê – ren – bua: sgk/ 107

**2. Tác phẩm:**

- Thể loại: bút kí.

- Bố cục: hai phần.
- Xuất xứ: trích trong báo “Thử lửa”.
- Hoàn cảnh sáng tác: viết vào cuối tháng 6/ 1942.
- Đại ý: bài văn lí giải ngọn nguồn của lòng yêu nước. Lòng yêu nước bắt nguồn từ tình yêu những gì thân thuộc, gần gũi nhất như tình yêu gia đình, làng xóm, quê hương. Lòng yêu nước được thể hiện và thử thách trong cuộc kháng chiến chống ngoại xâm bảo vệ Tổ quốc.

## **II. Đọc - hiểu văn bản:**

1/ Quan niệm về ngọn nguồn của lòng yêu nước.

2/ Biểu hiện của lòng yêu nước.

**III. Tổng kết:** Ghi nhớ: SGK / 109

## **C. PHẦN 3. LUYỆN TẬP.**

Học thuộc lòng một câu văn trong bài mà em thích nhất.

### **Tiết 106: CHỮA LỖI VỀ CHỦ NGỮ, VỊ NGỮ**

#### **A. PHẦN 1. HS đọc và trả lời câu hỏi vào tập bài soạn.**

**HS xem ví dụ trong SGK/129.**

? Tìm chủ ngữ, vị ngữ của các câu (a), (b)?

? Chữa lại câu viết sai cho đúng?

**HS xem ví dụ trong SGK/129.**

? Tìm chủ ngữ, vị ngữ của các câu (a), (b), (c), (d)?

? Chữa lại câu viết sai cho đúng?

**HS xem ví dụ trong SGK/141.**

? Chỉ ra lỗi sai trong các câu (a), (b) và nêu lên cách chữa?

**HS xem ví dụ trong SGK/141.**

? Cho biết mỗi bộ phận in đậm được gạch chân trong câu trên nói về ai?

? Câu trên sai như thế nào? Nêu cách chữa lỗi?

#### **B. PHẦN 2. NỘI DUNG GHI BÀI**

**( YÊU CẦU HỌC SINH GHI VÀO TẬP BÀI HỌC ).**

### **Tiết 106: CHỮA LỖI VỀ CHỦ NGỮ, VỊ NGỮ**

#### **I. Câu thiếu chủ ngữ.**

### \*Ví dụ : (SGK/129)

- a. Qua truyện “Dế Mèn phiêu lưu kí” cho thấy Dế Mèn biết phục thiện.  
b. Qua truyện “Dế Mèn phiêu lưu kí”, em // thấy Dế Mèn biết phục thiện.

TN

C

V

### \*Nhận xét:

- Câu (b) có đủ thành phần chủ ngữ và vị ngữ. (Câu đúng).
- Câu (a) thiếu thành phần chủ ngữ. (Câu sai).

**Nguyên nhân:** làm trạng ngữ là chủ ngữ.

**Chữa lại câu đúng:**

- Thêm thành phần chủ ngữ (tác giả, hoặc làm như câu (b)).
- Biến trạng ngữ thành chủ ngữ bằng cách bỏ (qua)

## **II. Câu thiếu vị ngữ.**

### \*Ví dụ : (SGK/129)

- a. Thánh Gióng // cưỡi ngựa sắt, vung roi sắt, xông thẳng vào quân thù.

C

V

- d. Bạn Lan // là người học giỏi nhất lớp 6A.

C

V

- b. Hình ảnh Thánh Gióng cưỡi ngựa sắt, vung roi sắt, xông thẳng vào quân thù.

- c. Bạn Lan người học giỏi nhất lớp 6A.

### \*Nhận xét:

- Câu (a,d) có đủ thành phần chủ ngữ và vị ngữ. (Câu đúng).
- Câu (b,c) thiếu thành phần vị ngữ. (câu sai)

**Nguyên nhân:**

- + Làm phụ ngữ của danh từ là vị ngữ.
- + Làm thành phần phụ chú với vị ngữ.

**Cách sửa:**

Thêm vị ngữ:

- + Trong câu (b): (đã để lại trong em niềm kính phục).
- + Trong câu (c): (là bạn thân của tôi).

## **III. Câu thiếu cả chủ ngữ lẫn vị ngữ.**

### \*Ví dụ : (SGK/141)

- a. Mỗi khi đi qua cầu Long Biên.

TN

b. Bằng khối óc sáng tạo và bàn tay lao động của mình, chỉ trong vòng sáu tháng.

TN

**\*Nhận xét :**

Cả hai câu (a, b) đều thiếu thành phần chủ ngữ và vị ngữ,

**Nguyên nhân:** chưa phân biệt được trạng ngữ với chủ ngữ, vị ngữ.

**Cách sửa:**

Thêm chủ ngữ, vị ngữ.

a) Mỗi khi đi qua cầu Long Biên, lòng tôi // lại dâng lên một cảm xúc khó tả.

TN

C

V

b) Bằng khối óc sáng tạo và bàn tay lao động của mình, chỉ trong vòng sáu tháng,

TN

các công nhân // đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch mà công ty đã đề ra.

C

V

**III. Câu sai về quan hệ ngữ nghĩa giữa các thành phần câu.**

**\*Ví dụ : (SGK/141)**

Hai hàm răng cắn chặt, quai hàm banh ra, cặp mắt nảy lửa, ta thấy dương Hương Thư ghì trên ngọn sào giống như một hiệp sĩ của Trường Sơn oai linh hùng vĩ.

**\*Nhận xét :**

Câu sai về ngữ nghĩa.

**Nguyên nhân:** thành phần in đậm trước dấu phẩy làm cho người đọc hiểu nhầm hành động của chủ ngữ trong câu (ta).

**Cách sửa:**

Ta // thấy dương Hương Thư hai hàm răng cắn chặt, quai hàm banh ra, cặp mắt nảy

C

V

lửa, ghì trên ngọn sào giống như một hiệp sĩ của Trường Sơn oai linh hùng vĩ.

**Tiết 107 : TỔNG KẾT PHẦN VĂN VÀ TẬP LÀM VĂN**

**\*PHẦN 1: HS đọc và trả lời câu hỏi bằng miệng.**

? Em hãy nhớ và ghi lại tất cả tên các văn bản đã được học trong cả năm học. Sau đó tự kiểm tra và bổ sung những chỗ còn thiếu, điều chỉnh những chỗ sai và viết vào vở đầy đủ, chính xác danh mục các văn bản.

? Trong các nhân vật chính kể trên, hãy chọn 3 nhân vật mà em thích nhất. Vì sao em lại thích các nhân vật đó?

? Về phương thức biểu đạt thì truyện dân gian, truyện trung đại và truyện hiện đại có điểm gì giống nhau?

? Hãy liệt kê những văn bản thể hiện truyền thống yêu nước và những văn bản thể hiện lòng nhân ái của dân tộc ta?

## \*PHẦN 2: NỘI DUNG GHI BÀI

(YÊU CẦU HỌC SINH GHI VÀO TẬP BÀI HỌC)

### Tiết 107: TỔNG KẾT PHẦN VĂN VÀ TẬP LÀM VĂN

#### I. BẢNG THỐNG KÊ CÁC TÁC PHẨM TRUYỆN VÀ KÍ HIỆN ĐẠI:

( Các em có thể in ra rồi dán vào tập )

STT	Tên tác phẩm hoặc đoạn trích	Tác giả	Thể loại	Tóm tắt nội dung (đại ý)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Bài học đường đời đầu tiên (Trích “Dế Mèn phiêu lưu kí”)	Tô Hoài (1920)	Truyện (đoạn trích)	Dế Mèn có vẻ đẹp cường tráng của một chàng dế thanh niên, nhưng tính tình xốc nổi, kiêu căng. Trò đùa ngỗ nghịch của Dế Mèn đã gây ra cái chết thảm thương cho Dế Choắt và Dế Mèn đã rút ra được bài học đường đời đầu tiên cho mình.
2	Sông nước Cà Mau (Trích “Đất rừng phương Nam”)	Đoàn Giỏi (1925 – 1989)	Truyện (đoạn trích)	Cảnh quan độc đáo của vùng Cà Mau với sông ngòi, kênh rạch bủa giăng chi chít, rừng đước trùng điệp hai bên bờ và cảnh chợ Năm Căn tấp nập, trù phú họp ngay trên mặt sông
3	Bức tranh của em gái tôi	Tạ Duy Anh (1959)	Truyện ngắn	Tài năng hội họa, tâm hồn trong sáng và nhân hậu ở cô em gái đã giúp cho người anh vượt lên được lòng tự ái và sự tự ti của mình.
4	Vượt thác (Trích “Quê nội”)	Võ Quảng (1920)	Truyện (đoạn trích)	Hành trình ngược sông Thu Bồn vượt thác của con thuyền do dượng Hương Thư chỉ huy. Cảnh sông nước và hai bên bờ, sức mạnh và vẻ đẹp của con người trong cuộc vượt thác.
5	Buổi học cuối cùng	An-phông-xơ Đô-đê (Pháp) (1840–1897)	Truyện ngắn	Buổi học tiếng Pháp cuối cùng của lớp học trường làng vùng An – đất bị Phổ chiếm đóng và hình ảnh thầy giáo Ha - men qua cái nhìn, tâm trạng

				của chú bé Phrăng.
6	<b>Cô Tô (Trích)</b>	Nguyễn Tuân (1910 –1989)	Kí (Tùy bút)	Vẻ đẹp tươi sáng, phong phú của cảnh sắc thiên nhiên vùng đảo Cô Tô và một nét sinh hoạt của người dân trên đảo.
7	<b>Cây tre Việt Nam</b>	Thép Mới (1925 –1991)	Kí (Thuyết minh)	Cây tre là người bạn gần gũi, thân thiết của nhân dân VN trong cuộc sống hàng ngày, trong lao động và chiến đấu. Cây tre đã thành biểu tượng của đất nước và dân tộc VN.
8	<b>Lòng yêu nước (Trích bài báo “Thử lửa”)</b>	I-li-a Ê-ren-bua (Nga) (1891–1962)	Kí (Tùy bút- chính luận)	Lòng yêu nước khởi nguồn từ lòng yêu những vật bình thường gần gũi, từ tình yêu gia đình, quê hương. Lòng yêu nước được thử thách và bộc lộ mạnh mẽ trong cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc.
9	<b>Lao xao (Trích tuổi thơ im lặng)</b>	Duy Khánh (1934 –1995)	Hồi kí tự truyện (đoạn trích)	Miêu tả các loài chim ở đồng quê, qua đó bộc lộ vẻ đẹp, sự phong phú của thiên nhiên làng quê và bản sắc văn hóa dân gian.

## II. BẢNG HỆ THỐNG CÁC VĂN BẢN THỂ HIỆN TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC VÀ THỂ HIỆN LÒNG NHÂN ÁI CỦA DÂN TỘC TA

( Các em có thể in ra rồi dán vào tập )

<b>Văn bản thể hiện truyền thống yêu nước</b>	<b>Văn bản thể hiện lòng nhân ái của dân tộc</b>
<b>Sông nước Cà Mau Đêm nay Bác không ngủ Lượm Cầu Long Biên - Chứng nhân lịch sử.</b>	<b>Bức tranh của em gái tôi Đêm nay Bác không ngủ Cây tre Việt Nam</b>

## III. CÁC LOẠI VĂN BẢN VÀ PHƯƠNG THỨC BIỂU ĐẠT ĐÃ HỌC

( Các em có thể in ra rồi dán vào tập )

**Câu 1/ 155:** Các loại văn bản, phương thức biểu đạt đã học trong chương trình Ngữ Văn 6.

<b>STT</b>	<b>Các phương thức biểu đạt</b>	<b>Thể hiện qua các văn bản đã học</b>
1	Tự sự	Bài học đường đời đầu tiên, Sông Nước Cà Mau,

		Bức tranh của em gái tôi, Vượt thác, Buổi học cuối cùng, Đêm nay Bác không ngủ, Lượm, Cô Tô...
2	Miêu tả	Bài học đường đời đầu tiên, Sông nước Cà Mau, Vượt thác, Buổi học cuối cùng, Mưa, Lao xao, Cô Tô, Cây tre Việt Nam...
3	Biểu cảm	Lượm, Bức tranh của em gái tôi, Đêm nay Bác không ngủ, Mưa...
4	Nghị luận	Lòng yêu nước, Cây tre Việt Nam, Cầu Long Biên chứng nhân lịch sử, Bức tranh của em gái tôi ...

**Câu 2/155:** Các phương thức biểu đạt chính trong các văn bản sau.

STT	Tên văn bản	Phương thức biểu đạt chính
1	Thạch Sanh	Tự sự dân gian (truyện cổ tích)
2	Lượm	Tự sự trữ tình (biểu cảm), miêu tả (thơ hiện đại)
3	Mưa	Miêu tả, biểu cảm (thơ hiện đại)
4	Bài học đường đời đầu tiên	Tự sự, miêu tả (truyện)
5	Cây tre Việt Nam	Miêu tả, biểu cảm, giới thiệu, thuyết minh (bút ký)

#### **IV. ĐẶC ĐIỂM VÀ CÁCH LÀM:**

**( Các em có thể in ra rồi dán vào tập )**

**Câu hỏi 1/156:** So sánh mục đích, nội dung, hình thức trình bày của 3 loại văn bản miêu tả, tự sự và đơn từ.

STT	Văn bản	Mục đích	Nội dung	Hình thức
1	Tự sự	- Giúp người ta giải thích sự việc, tìm hiểu con người, nêu vấn đề và bày tỏ thái độ khen chê.	Các sự việc	Kể, viết bằng văn xuôi, tự do
2	Miêu tả	- Giúp người đọc hình dung ra những đặc điểm, tính chất nổi bật của một sự vật, sự việc, con người,	Những hình ảnh, đặc điểm tiêu biểu của sự vật.	Trình bày những điều quan sát... bằng ngôn ngữ

		phong cảnh làm cho những cái đó như hiện lên trước mắt.		văn xuôi, tự do
3	Đơn từ	Muốn đề đạt một nguyện vọng của cá nhân hay tập thể nào đó.	Trình bày nguyện vọng	Viết tay theo mẫu hoặc không theo mẫu

**Câu 2/156:** Mỗi bài văn miêu tả hay tự sự có 3 phần:

SST	Các Phần	Tự sự	Miêu tả
1	Mở bài	Giới thiệu chung về nhân vật, sự việc, tình huống	Giới thiệu đối tượng được miêu tả
2	Thân bài	Kể diễn biến của sự việc	Miêu tả chi tiết đối tượng theo thứ tự nhất định
3	Kết bài	Kể kết cục của sự việc	Phát biểu cảm tưởng về đối tượng miêu tả

**\*PHẦN 3: LUYỆN TẬP. (HS làm vào bài soạn)**

Bài 3, 4, 5,6 ,7 và luyện tập SGK/157: HS về nhà xem thêm.

### **DẶN DÒ**

**( Các em học sinh ghi chép bài đầy đủ. Phần nội dung ôn tập có thể in dán vào vở bài học. Khi đi học lại, các em nộp vở cho GV bộ môn để được điểm cộng )**